

Tọa đàm khoa học: Đô thị hóa và không gian cộng đồng ở Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa

Ngày 3/4/2009, tại Hà Nội, Viện Xã hội học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam đã chủ trì buổi tọa đàm khoa học về chủ đề “Đô thị hóa và không gian cộng đồng ở Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa” với sự tham dự của GS. Terry Mc Gee (Đại học British, Columbia) và GS. Mike Douglass (Trung tâm Nghiên cứu Toàn cầu hóa, Khoa Quy hoạch vùng và đô thị, Đại học Hawaii, Hoa Kỳ) cùng nhiều chuyên gia kiến trúc, quy hoạch đô thị, các nhà xã hội học và các cán bộ nghiên cứu có quan tâm. Mục tiêu của Tọa đàm là nhằm góp phần hỗ trợ cho các chuyên gia nghiên cứu và các nhà hoạch định chính sách trong việc thiết kế, xây dựng các thành phố, khu đô thị xanh, sạch, thân thiện với môi trường, kế thừa và phát huy văn hóa truyền thống dân tộc, phù hợp với lợi ích của người dân Việt Nam trong bối cảnh liên kết giữa toàn cầu với địa phương.

Trình bày tham luận tại Tọa đàm, GS. Mc Gee đã phân tích *tác động của một số nhân tố kinh tế thị trường đối với việc tạo lập không gian đô thị ở Việt Nam và Trung Quốc*. So sánh bối cảnh phát triển kinh tế thị trường và tiến trình đô thị hóa ở từng quốc gia, có thể nhận thấy, Trung Quốc và Việt Nam có những điểm tương đồng, thể hiện ở tốc độ tăng trưởng kinh tế, tốc độ di dân nông thôn-đô thị nhanh chóng và sự gia tăng số lượng các đại khu đô thị (mega-urban regions). Theo GS. Mc Gee, tốc độ đô thị hóa ở Việt Nam hiện thấp hơn ở Trung Quốc. Sự phát triển của các khu

đô thị, một mặt là biểu hiện của xu thế CNH, HĐH và đô thị hóa đang diễn ra trên phạm vi toàn cầu, mặt khác cũng đòi hỏi chính phủ ở mỗi quốc gia phải đổi mới với những kịch bản phát triển đầy thách thức.

Bàn về *ba kịch bản phát triển đô thị, đô thị hóa*, tham luận của GS. Mike Douglass đã đưa ra những dẫn chứng cụ thể từ các quốc gia châu Á - Thái Bình Dương. Ở Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan hiện nay, các vùng nông thôn đã không còn nhiều nông dân lao động trên đồng ruộng, không còn nhiều trẻ em được học hành. Dự báo trong tương lai, tình trạng này cũng diễn ra tương tự ở Việt Nam với sự suy giảm nghiêm trọng dân số nông thôn. *Ba kịch bản phát triển đô thị* mà tác giả đưa ra đi theo 3 thiên hướng khác nhau. Một, *ưu tiên phát triển kinh tế*: cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật được coi trọng, xóa đói giảm nghèo là một trong số những mục tiêu căn bản, nền văn hóa bị thị trường hóa, con người và cộng đồng chỉ đứng ở vị trí thứ yếu, thậm chí không được đặt thành vấn đề trong chiến lược phát triển. Hai, ngược lại, *lấy con người và đời sống văn hóa tinh thần làm trung tâm*, đề cao sự tham gia của người dân trong mọi quyết sách chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội. Ba, *tư nhân hóa trong mọi lĩnh vực*. Một số khu đô thị mới đã tạo nên không gian sống biệt lập chỉ dành cho một nhóm thiểu số dân cư, hình thành một thứ văn hóa cư trú mới, hoàn toàn thờ ơ với các trách nhiệm mà xã hội đòi hỏi, hạn chế giao tiếp với xã hội bên ngoài vốn bị họ cho là hỗn loạn, mất an ninh và đầy phức tạp. Nó không

hề bắt nguồn từ truyền thống văn hóa dân tộc; đã và đang hủy diệt không gian sống của một đô thị hiện đại theo đúng nghĩa.

Bên cạnh đó, tại Tọa đàm, các đại biểu đã cùng bàn thảo về mô hình “Thành phố sống tốt” (Livable Cities) với những điều kiện sau đây: 1) Có đường dành cho người đi bộ (phố, vỉa hè, ngõ) không bị chiếm giữ do đỗ xe, do các cửa hàng kinh doanh, biển quảng cáo hay các công trình công cộng; 2) Có những khu vực được thiết kế cho nhiều mục đích: đường dạo bộ, các cửa hàng kinh doanh nhỏ phục vụ nhu cầu sinh hoạt thường ngày, điểm đỗ xe buýt, trường học và công viên; 3) Đường phố được thiết kế với hàng cây hay thảm cỏ; 4) Các trung tâm cộng đồng và công cộng mở cửa cho các hoạt động của cộng đồng, các tổ chức cộng đồng và tổ chức phi chính phủ; 5) Các quảng trường và công viên công cộng có chất lượng cao; 6) Các di tích kiến trúc lịch sử được bảo vệ và được tham quan; 7) Sự thịnh hành và phát triển của kiến trúc bản địa; 8) Các khu phố, vỉa hè với sự đa dạng các cửa hiệu buôn bán các sản phẩm của địa phương; và 9) Có các khu không gian giải trí cho mọi lứa tuổi.

QUÝ AN

Hội nghị doanh nghiệp châu Á lần thứ 19

“Nhận dạng các thách thức của châu Á và vai trò mới của Việt Nam” là chủ đề của “Hội nghị doanh nghiệp châu Á” lần thứ 19 diễn ra tại Tp. Hồ Chí Minh từ ngày 22-24/4/2009 do Asia Society phối hợp cùng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam và Tạp chí *Wall Street Journal Asia* đồng tổ chức. Hơn 1.100 đại biểu (đến từ 21 nước) là các quan chức Chính phủ, lãnh đạo các doanh

nh nghiệp, các nhà đầu tư, các chuyên gia kinh tế, các nhà báo tham dự Hội nghị, với mục tiêu cùng tìm hiểu về ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu đối với các nền kinh tế châu Á, đồng thời nghiên cứu các cơ hội và thách thức đặt ra trong quá trình phát triển và hội nhập toàn cầu của Việt Nam.

Hội nghị tiến hành 8 phiên họp bàn về các vấn đề: Khủng hoảng kinh tế toàn cầu - hệ quả lâu dài đối với châu Á và thế giới; Các chính sách kinh tế và thương mại của Mỹ sẽ có tác động đến châu Á như thế nào?; Củng cố hệ thống tài chính toàn cầu - điều tiết và đổi mới; Hướng tới tăng trưởng bền vững ở châu Á - các vấn đề năng lượng và môi trường; Tương lai của các thành phố châu Á - cải thiện cơ sở hạ tầng thành thị; Nguồn nhân tài - giáo dục và nâng cao năng lực; Thế hệ doanh nhân mới của châu Á - sự phát triển của các doanh nghiệp trong nước; Ngôi sao đang lên - liệu Việt Nam có nổi lên thành nước đứng đầu Đông Nam Á?

Các đại biểu có chung nhận định: đây là cuộc khủng hoảng kinh tế tồi tệ nhất diễn ra trên phạm vi toàn thế giới, sau nhiều thập niên, kể từ cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu xảy ra vào năm 1937. Khủng hoảng đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến rất nhiều nền kinh tế. Tuy nhiên, có ý kiến cho rằng khủng hoảng kinh tế cũng là cơ hội để các nước như Việt Nam cấu trúc lại nền kinh tế.

Phát biểu tại Hội nghị, Phó Thủ tướng, kiêm Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Thiện Nhân đã giới thiệu về những thay đổi và hướng phát triển của hệ thống giáo dục-đào tạo Việt Nam, phân tích các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Việt Nam; thông báo về chiến lược phát triển

kinh tế-xã hội của Việt Nam trong thời gian tới; đồng thời kêu gọi đầu tư và cam kết tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài. Ông cũng đề cập đến một số giải pháp mà Việt Nam đang tập trung thực hiện để đối phó với suy thoái kinh tế toàn cầu hiện nay.

Bày tỏ niềm tin vào sự ổn định nền kinh tế vĩ mô và tiếp tục kích thích tăng trưởng, giảm thiểu tác động tiêu cực của suy thoái toàn cầu tại Việt Nam, nhiều đại biểu nhấn mạnh Việt Nam cần phải nâng nội lực, đổi mới cơ cấu để vượt qua khủng hoảng và tránh khai thác bừa bãi tài nguyên. Theo bà Charlene Barshefsky ("Kiến trúc sư" của Hiệp định thương mại Việt-Mỹ), cựu Đại diện thương mại Mỹ, với châu Á - nơi có mô hình tăng trưởng chỉ dựa vào xuất khẩu - cần tái cơ cấu tiết kiệm tài chính, cân bằng tiết kiệm và chi tiêu, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, tránh việc khai thác bừa bãi, vô tội vạ và thiếu tính toán. Cùng chia sẻ với quan điểm này, bà Phạm Chi Lan (chuyên gia kinh tế) cho rằng, các nước cần suy nghĩ về chất lượng tăng trưởng của nền kinh tế ASEAN, cần điều chỉnh cơ cấu tăng trưởng. Không thể phụ thuộc mãi vào xuất khẩu và FDI. Đầu tư nước ngoài có thể giúp một số nước đạt mức thu nhập trung bình, nhưng không thể đưa một nước lên mức giàu được. Theo bà Chi Lan, cùng với chất lượng nguồn nhân lực, vấn đề quản trị và cải cách cơ cấu là ba chìa khóa cho tăng trưởng bền vững

của Việt Nam và ASEAN. Phải cải cách cơ cấu kinh tế, tái cấu trúc nền kinh tế, không thể dựa mãi vào nông nghiệp, vào ngành hàm lượng công nghệ, giá trị gia tăng thấp, dựa vào tài nguyên và lao động giá rẻ được.

Có khá nhiều ý kiến phát biểu xoay quanh sự phát triển bất ngờ của nền kinh tế Trung Quốc và cho rằng tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới đã được Chính phủ Trung Quốc kìm hãm qua việc không phá giá đồng Nhân dân tệ, kiềm chế mức lạm phát... Các nước cần phải học hỏi kinh nghiệm của Trung Quốc.

Tại Hội nghị, các ý kiến nhất trí cho rằng, suy thoái kinh tế toàn cầu đã tác động mạnh đến nhiều quốc gia trên thế giới, đặc biệt là các quốc gia trong khu vực Đông Á và ASEAN – là những khu vực kinh tế năng động và có độ mở rất cao. Không một nước nào có thể tự mình ra khỏi khó khăn hiện nay, nếu không có sự hợp tác chặt chẽ đa phương cũng như song phương.

Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Cao Việt Sinh khẳng định, Việt Nam sẽ cùng với các nước châu Á phối hợp, hợp tác chặt chẽ để cùng nhau vượt qua khó khăn, và tin tưởng rằng, các nước năng động của châu Á sẽ vượt qua khó khăn hiện nay để bước vào thập kỷ mới.

TRẦN THÀNH